

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐẶNG VĂN KHOA

GIÁO DỤC THANH NIÊN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

Hà Nội - 2025

Công trình được hoàn thành tại:

**Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: **1. GS. TS. Trần Thị Minh Tuyết**
2. PGS. TS. Nguyễn Quang Liệu

Phản biện: PGS. TS Trương Quốc Chính

Phản biện: PGS. TS Lê Văn Cường

Phản biện: PGS. TS Nguyễn Tài Đông

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ họp tại phòng 302, nhà E, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội vào hồi 14 giờ 00 ngày 11 tháng 02 năm 2026.

Cụ thể tìm hiểu luận án tại :

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Xưa nay, thanh niên là lực lượng xã hội to lớn và nhân tố quyết định tương lai, vận mệnh của dân tộc. Trong bất kỳ chặng đường nào thì dựng nước và giữ nước đều là hai nhiệm vụ trọng yếu và thanh niên luôn là lực lượng xung kích trong việc thực hiện các nhiệm vụ chiến lược đó.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, với tầm nhìn của một vĩ nhân và tình yêu đối với thế hệ trẻ, sinh thời, đã hết lòng quan tâm đến công tác giáo dục thanh niên, coi đây là một nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định tương lai của dân tộc.

Thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có nhiều chủ trương, chính sách để phát huy sức mạnh của thanh niên bởi trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

Bên cạnh những thành tựu đáng ghi nhận, công tác giáo dục thanh niên Việt Nam hiện nay vẫn đang đối mặt với không ít khó khăn và thách thức.

Từ góc độ lý luận và thực tiễn cấp bách, nghiên cứu sinh chọn đề tài “*Giáo dục thanh niên ở Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” làm đề tài nghiên cứu cho luận án tiến sĩ.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu: Trên cơ sở hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên và thực trạng vận dụng tư tưởng đó ở Việt Nam hiện nay, tác giả luận án đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường giáo dục thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích đề ra, luận án giải quyết một số nhiệm vụ như sau:

- *Một là*, phân tích tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.

- *Hai là*, làm rõ một số khái niệm có liên quan và nội dung, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên.

- *Ba là*, phân tích, đánh giá thực trạng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục thanh niên ở Việt Nam giai đoạn từ năm 2008 đến nay, qua đó chỉ rõ những thành tựu, hạn chế cùng nguyên nhân khách quan và chủ quan.

- *Bốn là*, dự báo các nhân tố tác động và đề xuất một số phương hướng, hệ thống giải pháp nhằm tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc giáo dục thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu: Đối tượng nghiên cứu của luận án là hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên và thực tiễn vận dụng tư tưởng đó trong công tác giáo dục thanh niên tại Việt Nam hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu:

- *Phạm vi về nội dung:* Luận án phân tích những quan điểm cốt lõi của Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên, đồng thời nghiên cứu các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc vận dụng tư tưởng này trong giáo dục thanh niên Việt Nam.

- *Phạm vi thời gian:* Luận án tập trung nghiên cứu công tác giáo dục thanh niên trong giai đoạn từ năm 2008 đến nay.

- *Phạm vi về không gian:* Luận án nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên và sự vận dụng tư tưởng của Người vào giáo dục thanh niên ở Việt Nam.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận: Luận án vận dụng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đặc biệt là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử về con người, về giáo dục và xây

dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Luận án cập nhật, quán triệt các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác thanh niên và giáo dục thanh niên được thể hiện trong các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, đặc biệt là các văn kiện liên quan trực tiếp đến việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4.2. Phương pháp nghiên cứu: Để thực hiện công trình nghiên cứu của mình, NCS đã sử dụng một số phương pháp cơ bản sau đây: *Phương pháp văn bản học; Phương pháp phân tích và tổng hợp; Phương pháp kết hợp logic và lịch sử; Phương pháp so sánh.* Ngoài ra, đề tài còn sử dụng phương pháp phỏng vấn chuyên gia để làm tăng độ tin cậy và giá trị ứng dụng của kết quả nghiên cứu.

5. Đóng góp mới của luận án

- Góp phần hệ thống hóa, làm sâu sắc nhận thức về nội dung và giá trị cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên, xây dựng khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên”

- Cung cấp đánh giá về thực trạng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên trên các phương diện: Thành tựu và hạn chế; lý luận và thực tiễn. Từ đó, xác định được những vấn đề đặt ra với việc giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, đưa ra những kết luận khoa học liên quan đến hướng nghiên cứu của luận án.

- Đề xuất phương hướng và hệ thống giải pháp tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trên cơ sở “bám chắc” vào các yêu tố tác động trong bối cảnh quốc tế và trong nước hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần làm rõ một nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng về giáo dục thanh niên, qua đó, khẳng định sức sống bền vững, tính khoa học và cách mạng của tư tưởng này trong bối cảnh mới. Kết quả nghiên cứu còn cung cấp các luận cứ

khoa học để tham mưu, tư vấn cho các cơ quan hữu quan về chiến lược giáo dục thanh niên.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Đề tài có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh và cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận án được kết cấu thành 04 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến luận án

1.1.1. Các công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên

Bằng phương pháp tổng hợp, phân tích và so sánh, NCS nhận thấy các công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên tương đối đa dạng, phong phú, gồm cả những cuốn sách chuyên khảo đến những bài báo nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành và những ấn phẩm tổng hợp về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh có liên quan đến việc đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục thanh niên và thế hệ trẻ. Đây là nhóm công trình gợi mở khung lý thuyết nghiên cứu luận án cho nghiên cứu sinh.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên

Có thể nói rằng, các công trình nghiên cứu về việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục thanh niên giai đoạn hiện nay rất đa dạng, phong phú và nhìn chung đều khẳng định giá trị bền vững của hệ thống quan điểm mà Hồ Chí Minh đề xuất, đồng thời tập trung luận giải và đề xuất các giải pháp để vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với bối cảnh mới của đất nước và thế giới. Nhiều công

trình trong nhóm này cung cấp những căn cứ khoa học quan trọng để định hướng chính sách về công tác thanh niên.

1.1.3. Các công trình nghiên cứu về thanh niên và giáo dục thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Đây là nhóm công trình sử dụng nhiều nhóm phương pháp nghiên cứu liên ngành, điều tra, xử lý số liệu khảo sát để nhận diện những đặc điểm, thuộc tính của thanh niên Việt Nam, lối sống của thanh niên trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, các công trình này làm rõ chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với công tác thanh niên. Các công trình này đã cung cấp cho nghiên cứu sinh những tư liệu quan trọng và gợi mở nhận thức về các yếu tố tác động tới công tác giáo dục thanh niên và nội dung chiến lược phát triển thanh niên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

1.2. Đánh giá tình hình nghiên cứu và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

1.2.1. Đánh giá các công trình nghiên cứu đã được tổng quan

Nhìn chung, tình hình nghiên cứu có thể được đánh giá trên một số phương diện chính:

Thứ nhất, đã đưa ra hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc của Hồ Chí Minh về vai trò của thanh niên, tầm quan trọng của giáo dục thanh niên và hệ thống quan điểm về công tác giáo dục thanh niên.

Thứ hai, các công trình nghiên cứu đã khẳng định giá trị bền vững của hệ thống quan điểm mà Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên trong mọi chặng đường lịch sử.

Thứ ba, phân tích sự vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục thanh niên trong bối cảnh toàn cầu hóa, kinh tế thị trường và đặc biệt là cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Thứ tư, các nghiên cứu đã đề xuất nhiều mô hình, giải pháp thiết thực nhằm vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh công tác giáo dục thanh niên.

1.2.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Từ những kết quả đã đạt được của những người đi trước và “khoảng trống” trong nghiên cứu, NCS xác định cần tập trung nghiên cứu những nội dung cơ bản sau:

Một là, tiếp tục làm rõ các khái niệm như “thanh niên”, “giáo dục thanh niên” cho phù hợp với đặc điểm của thanh niên ngày nay.

Hai là, cần tiếp tục hệ thống hóa và phân tích những nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên theo một cấu trúc logic chặt chẽ.

Ba là, đánh giá thực trạng công tác vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên trong giai đoạn từ 2008 đến nay trên cả phương diện lý luận và thực tiễn, thành tựu và hạn chế cùng các nguyên nhân.

Bốn là, đề xuất các phương hướng và hệ thống giải pháp mang nhằm tăng cường vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên trong bối cảnh mới.

Tiểu kết chương 1

Giáo dục thanh niên ở Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh là một đề tài lớn vì có liên quan đến tương lai của dân tộc và sự thành bại của cách mạng Việt Nam. Vì thế, đề tài này đã thu hút được sự quan tâm của đông đảo các nhà nghiên cứu với các công trình thể hiện dưới các dạng thức khác nhau.

Các công trình nghiên cứu về đề tài nói trên đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, rất đáng trân trọng. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu nói trên, dù ra đời ở những thời điểm khác nhau, nhưng tất yếu đều có “độ trễ” so với sự chuyển biến chuyển của thời cuộc. Trên cơ sở kế thừa thành tựu của những người đi trước và sự phân tích bối cảnh lịch sử hiện nay, NCS đã xác định rõ những vấn đề cần giải quyết trong luận án để hoàn thành các nhiệm vụ nghiên cứu.

Chương 2

GIÁO DỤC THANH NIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH – MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

1.1. Một số khái niệm có liên quan

1.1.1. Khái niệm “Giáo dục”

Một số định nghĩa về giáo dục trên thế giới:

Về mặt từ nguyên, thuật ngữ “Education” trong tiếng Anh bắt nguồn từ hai gốc Latinh là *educare* (nghĩa là nuôi dưỡng, rèn giũa) và *educere* (nghĩa là dẫn dắt, khơi gợi ra).

Theo quan điểm của UNESCO, giáo dục là một quyền cơ bản của con người, một lợi ích công cộng và là chìa khóa cho sự phát triển bền vững.

Quan điểm về giáo dục ở Việt Nam:

Theo *Từ điển Giáo dục học*, “Giáo dục là hoạt động hướng tới con người thông qua một hệ thống các biện pháp tác động nhằm truyền thụ những tri thức và kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng và lối sống, bồi dưỡng tư tưởng và đạo đức cần thiết cho đối tượng, giúp hình thành và phát triển những năng lực, phẩm chất nhân cách phù hợp với mục đích, mục tiêu chuẩn bị cho đối tượng tham gia lao động sản xuất và đời sống xã hội” [37, tr.210].

Theo Luật Giáo dục Việt Nam năm 2019 khẳng định giáo dục là quá trình được tổ chức có mục đích, có kế hoạch, thông qua việc truyền thụ, lĩnh hội kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng, thái độ của các thể hệ đi trước cho các thế hệ đi sau.

Như vậy, từ những quan niệm trên có thể rút ra: *Giáo dục là hoạt động tác động một cách có chủ đích, có hệ thống của các chủ thể giáo dục đến sự phát triển tinh thần, thể chất, thẩm mỹ của đối tượng giáo dục nhằm tạo ra lớp người đủ năng lực đáp ứng những đòi hỏi của xã hội và giúp đối tượng giáo dục phát huy hết các năng lực tiềm ẩn của mình, vươn tới sự hoàn thiện.*

1.1.2. Khái niệm “Thanh niên”

Khái niệm “Thanh niên” và độ tuổi xác định thanh niên có sự khác biệt tùy thuộc vào góc nhìn văn hóa, xã hội, pháp lý ở mỗi quốc gia và tổ chức.

Trong phạm vi nghiên cứu của luận án, nghiên cứu sinh đưa ra khái niệm: *Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 đến 30 tuổi*

nhưng có cơ cấu nghề nghiệp không đồng nhất, hiện đóng vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, đi đầu, sáng tạo trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, để đảm bảo tính hệ thống trong quá trình nghiên cứu các yếu tố tác động đến công tác giáo dục thanh niên, nghiên cứu sinh tiếp cận thanh niên không chỉ là một nhóm nhân khẩu học tính theo độ tuổi mà còn đặt thanh niên trong tổng thể mối liên hệ với thế hệ trẻ nói chung.

1.1.3. Khái niệm “Giáo dục thanh niên”

“Giáo dục thanh niên” trước hết phải được hiểu là một quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch, và mang tính hệ thống của các chủ thể trong xã hội nhằm vào đối tượng là thanh niên.

Trên cơ sở đó, NCS ra khái niệm như sau: *Giáo dục thanh niên là một quá trình tác động có mục đích, hệ thống và mang tính xã hội sâu sắc, do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, với sự tham gia của toàn xã hội, nhằm hình thành và phát triển ở thế hệ trẻ một cách toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa và tri thức, kỹ năng, năng lực chuyên môn.*

1.1.4. Khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên”

Trên cơ sở những phân tích các khái niệm của các nhà nghiên cứu đi trước, nghiên cứu sinh tổng hợp và đề xuất khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên” như sau:

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên là một hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc và khoa học về vị trí chiến lược, mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục, bồi dưỡng thanh niên, nhằm đào tạo nên những lớp người kế thừa và phát triển sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, vừa có đạo đức trong sáng, vừa có năng lực chuyên môn, góp phần quyết định vào sự thành bại của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong khuôn khổ luận án, tác giả tiếp cận khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên không chỉ đơn thuần là một

nhóm nhân khẩu học tính theo độ tuổi, mà đặt trong tổng quan điểm về giáo dục con người, giáo dục thanh thiếu nhi của Hồ Chí Minh.

1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên – một số nội dung cơ bản

1.2.1. Tầm quan trọng của công tác giáo dục thanh niên

2.2.1.1. Vai trò, vị trí của thanh niên

Trước hết, Hồ Chí Minh khẳng định: *Thanh niên là lực lượng xung kích, là ngòi nổ của phong trào cách mạng.*

Tiếp theo, Hồ Chí Minh cũng khẳng thể hệ trẻ Việt Nam, trong đó có thanh niên là *lớp người quyết định tương lai, vận mệnh của dân tộc.*

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, *thanh niên còn là cánh tay phải đắc lực của Đảng, là đội hậu bị tin cậy sẵn sàng hiện thực hóa mọi chủ trương, đường lối của Đảng.*

Không chỉ vậy, thanh niên là *cơ sở xã hội để xây dựng nên con người mới xã hội chủ nghĩa.*

2.2.1.2. Tầm quan trọng của việc giáo dục thanh niên

Theo Hồ Chí Minh, tầm quan trọng của việc giáo dục thanh niên được thể hiện qua những khía cạnh sau:

Một là, giáo dục bồi dưỡng thanh niên đóng vai trò quan trọng trong hình thành nhân cách con người.

Hai là, giáo dục thanh niên đóng vai trò đánh thức năng lực tiềm ẩn trong họ, biến tiềm năng thành sức mạnh của tri thức và tình cảm cao đẹp.

Ba là, giáo dục thanh niên góp phần đưa thanh niên trở thành động lực của cách mạng.

2.2.2. Chủ thể giáo dục thanh niên

2.2.2.1. Đảng – Nhà nước

Hồ Chí Minh cho rằng giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ là công việc của toàn xã hội nhưng *trách nhiệm đó trước hết thuộc về Đảng.*

Không chỉ lãnh đạo, Đảng còn là chủ thể trực tiếp giáo dục, rèn luyện thanh niên thông qua tấm gương của những người cộng sản chân chính.

Tóm lại, vai trò và trách nhiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong công tác thanh niên là một sứ mệnh lịch sử mang tính tất yếu khách quan. Bằng việc kết hợp chặt chẽ giữa sự lãnh đạo chiến lược, toàn diện và vai trò chủ thể giáo dục trực tiếp, Đảng đã và đang nỗ lực không ngừng để đào tạo, bồi dưỡng một thế hệ thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện.

2.2.2.2. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh vai trò và sứ mệnh của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong giáo dục thanh niên.

Trước hết, Hồ Chí Minh xác định rõ vị thế của Đoàn là “trường học cộng sản chủ nghĩa” của thanh niên.

Thứ hai, Hồ Chí Minh coi Đoàn là chủ thể giáo dục thanh niên với tư cách là đội hậu bị tin cậy của Đảng.

Thứ ba, Hồ Chí Minh nhấn mạnh một phương thức giáo dục đặc thù của Đoàn: giáo dục thông qua thực tiễn đấu tranh cách mạng và các phong trào thi đua yêu nước.

2.2.2.3. Gia đình

Theo Hồ Chí Minh, vai trò giáo dục của gia đình thể hiện ở các khía cạnh sau:

Thứ nhất, gia đình là chủ thể đầu tiên và quan trọng bậc nhất tham gia vào quá trình giáo dục thanh thiếu nhi.

Thứ hai, gia đình là nền tảng cốt lõi giáo dục nhân cách cho thế hệ trẻ

Thứ ba, văn hóa ứng xử trong gia đình tác động vô cùng mạnh mẽ tới các phẩm chất cơ bản của thanh niên.

2.2.2.4. Nhà trường

Vai trò, chức năng giáo dục thanh niên trong nhà trường thể hiện qua vai trò của đội ngũ giáo viên nên Hồ Chí Minh có một hệ thống quan điểm về vai trò, trách nhiệm của thầy cô giáo.

Một là, Hồ Chí Minh khẳng định vị thế của đội ngũ giáo viên trong giáo dục thanh niên.

Hai là, Hồ Chí Minh đặt ra những yêu cầu rất cao đối với đội ngũ giáo viên.

2.2.2.5. Xã hội

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc rèn luyện trong thực tiễn xã hội, coi đó là con đường tất yếu để thanh niên trưởng thành và cống hiến.

Tóm lại, xã hội giữ một vị trí không thể thiếu trong việc giáo dục và hình thành nhân cách thanh niên. Đó vừa là môi trường ứng dụng, vừa là nơi thử thách và hoàn thiện những giá trị đã được học từ gia đình và nhà trường.

2.2.2.6. Thanh niên – Chủ thể tự giáo dục

Theo Hồ Chí Minh “Thanh niên cần phải có chí tự động, tự cường, tự lập”, “Thanh niên cần phải chống tâm lý tự tư tự lợi, chỉ lo lợi ích riêng và sinh hoạt riêng của mình” [46, tr.256].

Người khẳng định, trong các chủ thể giáo dục thanh niên thì chủ thể tự giáo dục đóng vai trò rất quan trọng, nếu không phát huy tính tự giác, khả năng tự giáo dục của chính thanh niên thì vai trò của các chủ thể giáo dục khác sẽ không được thực hiện trọn vẹn.

2.2.3. Nội dung giáo dục thanh niên

Theo Hồ Chí Minh, nội dung giáo dục thanh niên cần toàn diện, sâu sắc, chú trọng cả đức và tài. Trong đó, tập trung vào các khía cạnh sau:

2.2.3.1. Giáo dục, bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức

2.2.3.2. Giáo dục tư tưởng chính trị, tri thức chính trị

2.2.3.3. Giáo dục, bồi dưỡng tri thức văn hóa, chuyên môn

2.2.3.4. Giáo dục, bồi dưỡng thể chất và năng lực thẩm mỹ

2.2.4. Phương thức giáo dục thanh niên

Hồ Chí Minh vạch ra một hệ thống các phương thức giáo dục hết sức khoa học, cách mạng và thấm đẫm tính nhân văn.

Một là, kết hợp chặt chẽ việc giáo dục, bồi dưỡng của gia đình, nhà trường và xã hội.

Hai là, giáo dục bằng sự nêu gương của thế hệ đi trước và tấm gương người tốt, việc tốt.

Ba là, phát động phong trào đời sống mới và phong trào thi đua yêu nước.

Bốn là, giáo dục thông qua thực tiễn cách mạng, thử thách trong thực tế.

Năm là, kết hợp các thế hệ cán bộ.

Sáu là, thông qua quá trình tự bồi dưỡng, tự rèn luyện của chính thanh niên, đây là vấn đề có ý nghĩa quyết định.

2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên

2.3.3. Giá trị lý luận

Thứ nhất, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên đã làm giàu thêm văn hoá giáo dục của dân tộc và nhân loại.

Thứ hai, tư tưởng này góp phần hình thành một chiến lược cách mạng khoa học, lấy con người làm trung tâm.

Thứ ba, đây là cơ sở lý luận trực tiếp và vững chắc cho việc hoàn thiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”.

Bốn là, tư tưởng này là luận cứ sắc bén để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

2.3.4. Giá trị thực tiễn

Thứ nhất, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trực tiếp giáo dục, rèn luyện nên những “thế hệ vàng”, góp phần quyết định vào thắng lợi vĩ đại của các cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Thứ hai, tư tưởng Hồ Chí Minh đã tạo ra lực lượng nòng cốt, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ năm 1945 đến nay.

Thứ ba, tư tưởng Hồ Chí Minh gợi mở những giải pháp căn cơ, hiệu quả để tăng cường công tác bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau trong giai đoạn hiện nay.

Tiểu kết chương 2

Trong chương này, nghiên cứu sinh đã tập trung làm rõ một số vấn đề lý luận của đề tài, tập trung vào nội hàm tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên và công tác giáo dục thanh niên. Nhiệm vụ của chương là phân tích các khái niệm liên quan đến tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên và hệ thống hóa các quan điểm cốt lõi của Hồ Chí Minh về vấn đề này.

Trọng tâm của chương là hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên trên ba phương diện chính. *Thứ nhất*, về vị trí, vai trò của thanh niên, luận án đã làm rõ quan điểm của Hồ Chí Minh coi thanh niên là lực lượng xã hội quan trọng, “người chủ tương lai của nước nhà”, quyết định đến sự phát triển của đất nước. *Thứ hai*, các chủ thể giáo dục thanh niên, chương này đã phân tích vị trí, vai trò của các chủ thể giáo dục thanh niên. *Thứ ba*, nội dung giáo dục thanh niên, nội dung giáo dục thanh niên được luận giải theo hướng toàn diện.

Từ sự phân tích trên, chương 2 đã khẳng định giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên. Tóm lại, chương 2 đã xây dựng được một khung lý thuyết về tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc giáo dục thanh niên. Đây chính là nền tảng lý luận và cơ sở phương pháp luận để nghiên cứu sinh triển khai nhiệm vụ trọng tâm ở chương tiếp theo.

Chương 3

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC THANH NIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

3.1. Thành tựu, hạn chế và những nguyên nhân

3.1.1. Thành tựu và nguyên nhân

3.1.1.1. Thành tựu về nhận thức

Nhận thức của Đảng và Nhà nước về công tác thanh niên và tầm quan trọng của việc giáo dục thanh niên từ trước đến nay, nhất là sau khi ban hành Nghị quyết 25/NQ-TW ngày 25/7/2008 của

Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá*” được thể hiện qua sự nhất quán và ngày càng hoàn chỉnh về mặt quan điểm.

Nhìn lại một cách tổng thể, có thể thấy Nhà nước đã rất nỗ lực và đạt được những thành tựu quan trọng trong việc thể chế hóa đường lối của Đảng về công tác thanh niên.

3.1.1.2. Thành tựu trên thực tế

Thành tựu giáo dục thanh niên trước năm 2008 rất phong phú và được lịch sử chứng minh, ghi nhận. Điểm nổi bật là nhưng đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trước năm 1975 và công cuộc xây dựng đất nước từ khi đổi mới.

Từ khi ra đời Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*” đến nay, công tác thanh niên và giáo dục thanh niên dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đạt được những thành tựu vô cùng to lớn và có ý nghĩa lịch sử.

3.1.1.3. Nguyên nhân của thành tựu

Nguyên nhân thứ nhất, sự lãnh đạo toàn diện của Đảng Cộng sản Việt Nam – Nhân tố quyết định hàng đầu.

Nguyên nhân thứ hai, vai trò quản lý của Nhà nước – Thể chế hóa ý Đảng thành hành lang pháp lý và nguồn lực vật chất.

Nguyên nhân thứ ba, vai trò nòng cốt của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh – “Trường học xã hội chủ nghĩa” của thanh niên.

Nguyên nhân thứ tư, sự kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước nồng nàn và tinh thần cách mạng của chính thanh niên.

3.1.2. Hạn chế và nguyên nhân

3.1.2.1. Hạn chế

Trước hết, phải bàn tới sự suy giảm, phai nhạt lý tưởng cách mạng và những biểu hiện lệch lạc về đạo đức, lối sống ở một bộ phận thanh niên – Thách thức lớn nhất về mặt tư tưởng.

Hạn chế thứ hai là khả năng tập hợp thanh niên của tổ chức Đoàn – Hội chưa tương xứng với tiềm năng.

Hạn chế thứ ba là những bất cập trong hệ thống giáo dục quốc dân – Khoảng cách giữa đào tạo và yêu cầu phát triển con người toàn diện.

Hạn chế thứ tư là sự chậm trễ, thiếu đồng bộ trong việc thể chế hóa và thực thi chính sách thanh niên của Nhà nước.

3.1.2.2. Nguyên nhân hạn chế

Thứ nhất, sự tác động tiêu cực của bối cảnh kinh tế - xã hội mới cùng những bất cập trong công tác giáo dục tư tưởng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự phai nhạt lý tưởng và biểu hiện lệch lạc về đạo đức.

Thứ hai, những bất cập trong nội tại tổ chức Đoàn, Hội và sự cạnh tranh gay gắt về môi trường hoạt động là nguyên nhân làm suy giảm khả năng tập hợp thanh niên của Đoàn, Hội.

Thứ ba, tâm lý xã hội về bằng cấp và sự lúng túng trong đổi mới nội tại ngành giáo dục là nguyên nhân gây ra các bất cập của hệ thống giáo dục quốc dân.

Thứ tư, những hạn chế trong năng lực thể chế, thiếu đồng bộ trong việc thể chế hóa và thực thi chính sách thanh niên.

3.2. Những vấn đề đặt ra trong việc giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

Vấn đề thứ nhất, mâu thuẫn giữa nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn vận dụng, phát triển còn hời hợt, thiếu sáng tạo.

Vấn đề thứ hai, mâu thuẫn giữa chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và những bất cập trong quá trình thực thi.

Vấn đề thứ ba, mâu thuẫn giữa yêu cầu liên kết chặt chẽ giữa “gia đình - nhà trường - xã hội” và thực trạng phối hợp lỏng lẻo, thiếu hiệu quả.

Vấn đề thứ tư, mâu thuẫn giữa yêu cầu nêu gương của cán bộ, đảng viên và thực trạng suy thoái đạo đức, tạo nên “khủng hoảng hình mẫu” phát triển đối với thanh niên.

Vấn đề thứ năm, mâu thuẫn giữa sự cấp thiết phải xây dựng hệ giá trị cho thanh niên và sự chậm trễ trong việc xác định hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

Tiểu kết chương 3

Chương 3 của luận án đã tập trung nghiên cứu, phân tích và đánh giá một cách thực trạng công tác giáo dục thanh niên Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh từ sau Đổi mới, trong đó tập trung vào giai đoạn từ khi ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*” đến nay.

Về thành tựu, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác giáo dục thanh niên đã kế thừa và phát huy di sản của các thế hệ đi trước, góp phần xây dựng nên một thế hệ trẻ năng động, sáng tạo, có tri thức và làm chủ khoa học công nghệ.

Về hạn chế, chương 3 cũng đã chỉ ra những yếu kém đáng lo ngại trước tác động của kinh tế thị trường và toàn cầu hóa.

Từ việc phân tích thực trạng thành tựu và hạn chế, chương 3 đã đúc kết và chỉ rõ 5 vấn đề lớn đang đặt ra trong công tác giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay.

Chương 4

GIÁO DỤC THANH NIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY – PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP

4.1. Tình hình mới tác động đến công tác giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

4.1.1. Tình hình thế giới

Việc nhận diện tình hình, dự báo và phân tích sâu sắc những tác động này là yêu cầu cấp thiết để thực hiện thành công sứ mệnh giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Yếu tố thứ nhất, sự thoái trào của chủ nghĩa xã hội hiện thực và những tác động của nó đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh niên Việt Nam.

Yếu tố thứ hai, tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Yếu tố thứ ba, các tác động của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng tới giáo dục thanh niên.

Yếu tố thứ tư, các tác động của cuộc cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các nước lớn.

Yếu tố thứ năm, các tác động của sự trỗi dậy các vấn đề an ninh phi truyền thống.

4.1.2. Tình hình trong nước

Nếu các yếu tố quốc tế tạo ra bối cảnh, môi trường bên ngoài, thì các yếu tố trong nước chính là nền tảng, là “nội lực” quyết định trực tiếp đến sự thành bại của mọi chiến lược phát triển, trong đó có sự nghiệp “trồng người”.

Yếu tố đầu tiên là tác động từ sự ổn định chính trị và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Yếu tố thứ hai là sự tác động từ những biến đổi sâu sắc về nhân khẩu học và cấu trúc xã hội.

Yếu tố thứ ba, sự tác động từ quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam.

Yếu tố thứ tư, sự tác động từ kết quả của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Yếu tố thứ năm, sự tác động từ quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

4.2. Phương hướng giáo dục thanh niên

Thứ nhất, đổi mới toàn diện nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, làm cho lý tưởng cách mạng thực sự hấp dẫn và có sức thuyết phục.

Thứ hai, đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Thứ ba, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, chủ động đấu tranh trên không gian mạng và khẩn trương hoàn thiện, lan tỏa hệ giá trị chuẩn mực.

Thứ tư, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức của thanh niên.

Thứ năm, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách, tạo môi trường và động lực cho sự phát triển toàn diện của thanh niên.

4.3. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới

4.3.1. Nhóm giải pháp về nhận thức

Trong hệ thống các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhóm giải pháp về nhận thức luôn giữ một vị trí nền tảng, có ý nghĩa quyết định.

Vì vậy, giải pháp tiên quyết là phải tạo ra một cuộc chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các chủ thể này.

4.3.2. Nhóm giải pháp về thể chế

Giải pháp ban hành Luật Nhà giáo để tái khẳng định vị thế, xác lập chuẩn mực và tạo động lực cho đội ngũ “kỹ sư tâm hồn”.

Giải pháp ban hành hệ thống chuẩn mực nhằm tạo “hệ quy chiếu” giá trị cho công tác giáo dục.

Giải pháp về quy định trách nhiệm và cơ chế phối hợp liên đới giữa các chủ thể giáo dục.

Giải pháp về chính sách khuyến sinh quốc gia: Bảo đảm nền tảng nhân khẩu học cho tương lai.

4.3.3. Nhóm giải pháp về tổ chức

Một là, tổ chức sâu rộng và thực chất các phong trào thi đua yêu nước trong thanh niên.

Hai là, tổ chức các phong trào thanh niên xung kích, tình nguyện đảm nhận việc mới, việc khó.

Ba là, tổ chức nghiên cứu, xây dựng và thống nhất triết lý giáo dục Việt Nam.

Bốn là, tổ chức rà soát, hoàn thiện Chiến lược đổi mới giáo dục và đào tạo.

Năm là, tổ chức đẩy mạnh và đổi mới việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Sáu là, tổ chức xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh sâu rộng.

Bảy là, tổ chức tốt cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác hiệu quả các luận điệu sai trái, thù địch.

4.3.4. Nhóm giải pháp về tổng kết kinh nghiệm

Thứ nhất, giải pháp tổ chức công tác tổng kết, rút kinh nghiệm trong giáo dục thanh niên một cách khoa học, thường xuyên và thực chất.

Thứ hai, giải pháp xây dựng cơ chế học hỏi, nhân rộng điển hình tiên tiến, đồng thời phê bình và xử lý nghiêm minh các chủ thể thiếu trách nhiệm.

Thứ ba, tổ chức phê bình và xử lý các chủ thể không hoàn thành nhiệm vụ

Tiểu kết chương 4

Chương 4 của luận án đã hoàn thành các nhiệm vụ nghiên cứu đề ra, bao gồm việc phân tích bối cảnh, đề xuất các phương hướng và hệ thống hóa các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới.

Trước hết, chương đã tập trung phân tích và làm rõ những yếu tố tác động đến công tác giáo dục thanh niên. Trên cơ sở phân tích bối cảnh và các quan điểm chỉ đạo của Đảng, chương đã hệ

thống hóa năm phương hướng giáo dục thanh niên Việt Nam. Các phương hướng này bao gồm: *một là*, đổi mới sâu sắc nội dung và phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng để tăng sức hấp dẫn, thuyết phục; *hai là*, đẩy mạnh cải cách giáo dục và đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; *ba là*, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, song song với việc khẩn trương định hình hệ giá trị chuẩn mực; *bốn là*, đổi mới toàn diện hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội để thực sự đồng hành cùng thanh niên; và *năm là*, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm tạo động lực và môi trường phát triển tốt nhất cho tuổi trẻ.

Để hiện thực hóa các phương hướng nêu trên, chương 4 cũng đã đề xuất các nhóm giải pháp đồng bộ và có tính liên kết chặt chẽ nhằm tăng cường giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

KẾT LUẬN

1. Thông qua quá trình nghiên cứu, luận án khẳng định trong tư tưởng Hồ Chí Minh và trong đường lối nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam, thanh niên không chỉ là một lực lượng xã hội to lớn mà còn là nguồn lực nội sinh quyết định, là rường cột của quốc gia, là người chủ thực sự của tương lai đất nước. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, thanh niên là “chủ nhân tương lai của nước nhà”, là động lực chính của mọi cuộc cách mạng. Kế thừa tư tưởng đó, Đảng ta luôn coi thanh niên là “đội hậu bị tin cậy của Đảng”, là “lực lượng xung kích” trên mọi mặt trận.

Từ việc định vị vai trò chiến lược đó, luận án tiếp tục khẳng định: công tác giáo dục thanh niên không chỉ là một nhiệm vụ văn hóa - xã hội đơn thuần, mà là một nhiệm vụ chính trị chiến lược, có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đối với sự trường tồn của chế độ xã hội chủ nghĩa. Nếu thanh niên là tương lai, thì việc bồi dưỡng, đào tạo thanh niên chính là hành động kiến tạo tương lai một cách chủ động và có ý thức. Bất kỳ sự xem nhẹ, lơ là nào trong công tác này đều sẽ dẫn đến những hậu quả khôn

lường cho vận mệnh dân tộc. Đầu tư cho giáo dục thanh niên chính là đầu tư cho phát triển bền vững, là bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”. Luận điểm này đã được chứng minh qua suốt chiều dài lịch sử cách mạng Việt Nam, khi mỗi thắng lợi vĩ đại đều gắn liền với sự cống hiến, hy sinh của các thế hệ thanh niên được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp giáo dục, rèn luyện. Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước đang đứng trước những thời cơ và thách thức mới, tầm quan trọng chiến lược của công tác giáo dục thanh niên lại càng phải được nhận thức sâu sắc hơn bao giờ hết.

2. Khẳng định nội dung toàn diện và giá trị lý luận, thực tiễn bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên. Luận án đã hệ thống hóa và luận giải, qua đó khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên là một hệ thống quan điểm khoa học, cách mạng và nhân văn sâu sắc, một bộ phận hữu cơ, quan trọng trong toàn bộ di sản tư tưởng của Người. Đó không phải là tập hợp những câu nói, bài viết riêng lẻ, mà là một hệ thống lý luận hoàn chỉnh, chặt chẽ, bao quát toàn diện các khía cạnh của quá trình “trồng người”. Từ đó, nhấn mạnh việc giáo dục thanh niên ở Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh là vô cùng cần thiết.

Về nội dung, luận án khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên mang tính toàn diện sâu sắc. Mục tiêu giáo dục cao cả nhất là tạo ra lớp người mới phát triển toàn diện, có sự thống nhất biện chứng giữa đức và tài, giữa phẩm chất và năng lực, kết tinh trong mô hình “vừa hồng, vừa chuyên”. Nội dung giáo dục bao trùm các mặt: giáo dục lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, đạo đức công dân (phần “hồng”); giáo dục tri thức văn hóa, khoa học kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ (phần “chuyên”), đồng thời không xem nhẹ giáo dục thể chất và thẩm mỹ để tạo ra con người phát triển hài hòa. Phương pháp giáo dục của Hồ Chí Minh mang tính khoa học và cách mạng, luôn nhấn mạnh nguyên tắc “học đi đôi với hành”, lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục trong nhà trường phải kết hợp chặt chẽ với

giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội; giáo dục bằng sự nêu gương, đặc biệt là sự nêu gương của người lớn, của cán bộ, đảng viên.

Về giá trị, luận án khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên mang trong mình hai giá trị lớn, bền vững. Giá trị lý luận thể hiện ở tính khoa học, cách mạng, là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, đồng thời kế thừa và phát triển những giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại. Giá trị thực tiễn được minh chứng hùng hồn bằng chính những thành tựu của các thế hệ thanh niên Việt Nam trong suốt một thế kỷ qua, nhất là từ khi Đảng ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.

3. Tổng kết thực trạng công tác giáo dục thanh niên Việt Nam và nhận diện những vấn đề lớn đang đặt ra trong bối cảnh mới. Trên cơ sở hệ thống lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh, luận án đã tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng công tác giáo dục thanh niên Việt Nam hiện nay một cách khách quan, qua đó rút ra kết luận: Bên cạnh những thành tựu to lớn, không thể phủ nhận, công tác giáo dục thanh niên đang đứng trước những vấn đề, những mâu thuẫn nội tại sâu sắc, đòi hỏi phải được nhận diện thẳng thắn và giải quyết thấu đáo.

Về thành tựu, chúng ta đã xây dựng được một thế hệ thanh niên có lòng yêu nước, có trình độ học vấn, có ý chí vươn lên, năng động, sáng tạo, đóng góp quan trọng vào công cuộc Đổi mới và hội nhập quốc tế. Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ngày càng được hoàn thiện, tạo môi trường phát triển thuận lợi hơn cho tuổi trẻ.

Tuy nhiên, những hạn chế, thách thức và mâu thuẫn là rất lớn. Luận án đã chỉ rõ: *Một là*, sự suy giảm lý tưởng, khủng hoảng niềm tin và lệch lạc về đạo đức, lối sống ở một bộ phận thanh niên trước tác động của kinh tế thị trường và không gian mạng. *Hai là*,

hoạt động của một số chủ thể giáo dục thanh niên chưa phát huy được hiệu quả như mong đợi dẫn đến việc định hướng giá trị sống cho thanh niên đối diện với nhiều thách thức. *Ba là*, sự bất cập của hệ thống giáo dục quốc dân, còn tồn tại khoảng cách lớn giữa lý thuyết và thực hành, giữa đào tạo và nhu cầu xã hội. *Bốn là*, sự thiếu đồng bộ, thậm chí mâu thuẫn trong mối liên kết giáo dục “gia đình - nhà trường - xã hội”. *Năm là*, sự khủng hoảng về hình mẫu do tình trạng suy thoái đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên. *Sáu là*, sự lúng túng, chậm trễ trong việc xây dựng một hệ giá trị chuẩn mực làm nền tảng cho công tác giáo dục. Những vấn đề này chịu tác động sâu sắc từ cả các yếu tố quốc tế và các yếu tố trong nước. Việc nhận diện một cách có hệ thống các vấn đề này là một đóng góp quan trọng của luận án, giúp các nhà hoạch định chính sách và những người làm công tác thực tiễn có một cái nhìn toàn diện, chân thực, từ đó có cơ sở để tìm kiếm giải pháp.

4. Luận án đề xuất nhóm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới. Luận án khẳng định, để giải quyết các thách thức hiện nay, không thể chỉ dùng các biện pháp đơn lẻ, chắp vá, mà phải tiến hành một cuộc đổi mới toàn diện, với sự kết hợp của bốn nhóm giải pháp cốt lõi. *Thứ nhất, nhóm giải pháp về nhận thức*, được xem là giải pháp đi đầu, có tính khai mở. Phải tạo ra một cuộc cách mạng trong tư duy, nhận thức của cả chủ thể giáo dục (Đảng, chính quyền, nhà trường, gia đình, xã hội) và đối tượng giáo dục (thanh niên) về vai trò, trách nhiệm và phương pháp giáo dục trong tình hình mới. *Thứ hai, nhóm giải pháp về thể chế*, nhằm xây dựng hành lang pháp lý và xã hội vững chắc. Trong đó, trọng tâm là ban hành Luật Nhà giáo, thể chế hóa các hệ giá trị chuẩn mực, quy định rõ cơ chế phối hợp và trách nhiệm liên đới của các chủ thể, đồng thời có chính sách vĩ mô về nhân khẩu học để đảm bảo tương lai của giống nòi. *Thứ ba, nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện*, nhằm đưa chủ trương, chính sách thành hành động cách mạng thực tiễn. Nhóm giải pháp này bao gồm

việc đổi mới các phong trào thi đua yêu nước, xung kích; xây dựng triết lý giáo dục và hoàn thiện chiến lược đổi mới giáo dục; tổ chức một cách sáng tạo, hấp dẫn việc học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, kiến tạo không gian văn hóa Hồ Chí Minh và chủ động đấu tranh trên mặt trận tư tưởng. *Thứ tư, nhóm giải pháp về tổng kết kinh nghiệm*, đóng vai trò là cơ chế phản hồi, tự điều chỉnh của toàn bộ hệ thống. Phải tổ chức công tác tổng kết, đánh giá một cách khoa học, thực chất, trên cơ sở đó xây dựng cơ chế nhân rộng điển hình tiên tiến và xử lý nghiêm minh những sai phạm, yếu kém.

Bốn nhóm giải pháp này tạo thành một chu trình khép kín, logic “Nhận thức đúng - Thể chế mạnh - Tổ chức tốt - Tổng kết, điều chỉnh kịp thời”. Sự đồng bộ, hài hòa và quyết liệt trong việc thực thi cả bốn nhóm giải pháp này chính là bảo chứng cho sự thành công của công tác giáo dục thanh niên trong tương lai.

Do giới hạn về phạm vi nghiên cứu, luận án chưa có điều kiện đi sâu vào việc so sánh kinh nghiệm giáo dục thanh niên của Việt Nam với các quốc gia có mô hình tương đồng, hoặc tiến hành các khảo sát định lượng quy mô lớn để đánh giá tác động của từng chính sách cụ thể. Đây là những hướng nghiên cứu có giá trị cần được tiếp tục trong tương lai.

Cuối cùng, xin khẳng định một niềm tin khoa học rằng, dù bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với nền tảng là tư tưởng Hồ Chí Minh vĩ đại, với sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự nỗ lực của toàn xã hội, sự nghiệp giáo dục thanh niên Việt Nam nhất định sẽ tiếp tục giành được những thắng lợi mới, to lớn hơn nữa, bồi đắp nên một thế hệ thanh niên Việt Nam vừa có tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn, vừa có đủ bản lĩnh, năng lực để hiện thực hóa khát vọng xây dựng một đất nước Việt Nam hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Duy Quý, Đặng Văn Khoa (2022), “Con người xã hội chủ nghĩa trong tư tưởng Hồ Chí Minh và ý nghĩa đối với Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Thanh niên nghiên cứu khoa học* (29), tr. 31-33.
2. Đặng Văn Khoa (2022), “Giáo dục nâng cao nhận thức về chủ nghĩa xã hội cho thanh niên Việt Nam – Thành tựu và triển vọng”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “*Giá trị tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng”, ISBN: 978-604-58-4583-7, tr.405-414.
3. Dang Van Khoa, Nguyen Huu Tho, Le Thu Nguyet (2024), “Ho Chi Minh Thought on Youth Education and Its Significance in Vietnam today”, *World Journal of Social Sciences and Humanities*, 2024, Vol. 10, No. 2, 25-29.
4. Nguyen Huu Tho, Dang Van Khoa (2024). “Raising political awareness for workers in Vietnam: Some issuesposed, *EJ-SOCIAL-European Journal of Humanities and Social Sciences*, ISSN (Online) 2736-5522, Vol 4, Issue 5, September 2024, 1-5.
5. Đặng Văn Khoa, Lê Thị Cát Tường, Nguyễn Đăng Hoàng Trọng, Nguyễn Hoàng Anh (2024), “Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, trách nhiệm cho thanh niên Việt Nam trong tình hình mới”, Kỷ yếu HTKH Quốc gia “*Từ Ba sẵn sàng đến thanh niên tình nguyện: Lịch sử và sự tiếp nối truyền thống của sinh viên Việt Nam trong thời kỳ mới*”, ISBN: ISBN: 978-604-4989-62-4, tr.277-285.
6. Đặng Văn Khoa, Nguyễn Vũ Kha, Lê Quang Thuận, Nguyễn Thị Kim Tú, (2025), “Vai trò của môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho sinh viên trong tình hình mới”, *Tạp chí Giáo dục và Xã hội* (1) 4/2025, ISSN: 1859-3917, tr.147-151.
7. Đặng Văn Khoa, Trần Văn Hiếu, Phạm Văn Hiền (2025), “Phát triển năng lực số cho thanh niên, sinh viên tỉnh Bình Dương đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong bối cảnh chuyển đổi số”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “*Phát triển bền vững và quản lý phát triển bền vững tỉnh Bình Dương trong bối cảnh chuyển đổi số*”, ISBN 978-632-620-518-3, tr.332-346.

8. Đặng Văn Khoa (2025), “Vấn đề tự học trong tư tưởng giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh – Nội dung và giá trị”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “*Bác Hồ với giáo dục, giáo dục với Bác Hồ*”, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức ngày 12/5/2025, tr.389-398.
9. Đặng Văn Khoa (2025), “Giá trị trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của thanh niên đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “*Sứ mệnh của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng của Đảng*”, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức tháng 6/2025, tr.153-164.